



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0033395

(51)⁷ B62J 9/00; B62J 11/00; B62J 35/00

(13) B

(21) 1-2019-00987

(22) 29/08/2017

(86) PCT/JP2017/030967 29/08/2017

(87) WO2018/047677 15/03/2018

(30) 2016-176512 09/09/2016 JP

(45) 26/09/2022 414

(43) 25/06/2019 375A

(73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

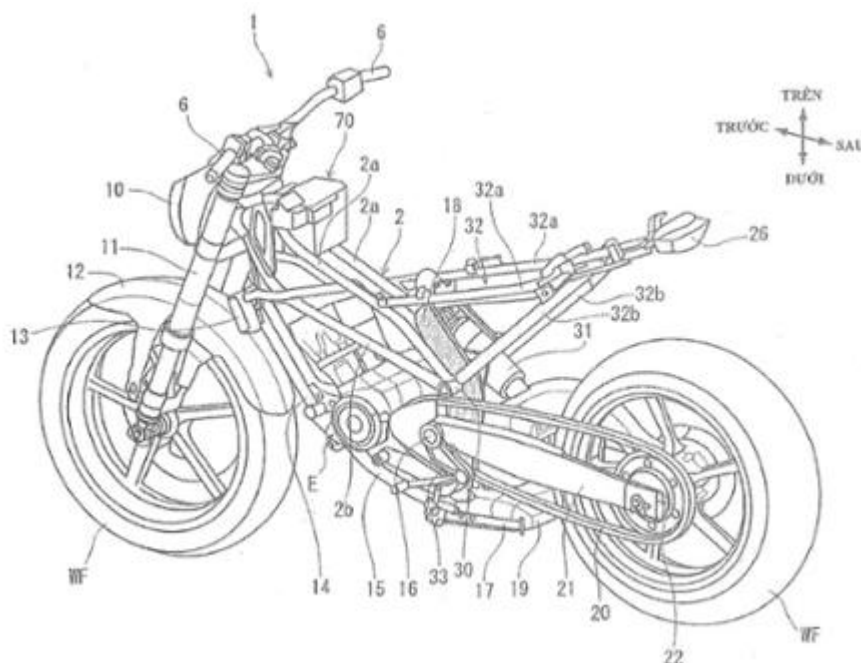
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) YAKAWA Tetsuo (JP); SATO Tomoyasu (JP).

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) VỎ BÌNH ẮC QUY DÙNG CHO CÁC XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Sáng chế đề xuất vỏ bình ắc quy dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên được tạo kết cấu để sử dụng một cách hiệu quả khoảng trống giữa các khung thân xe phải và trái. Theo sáng chế, trong vỏ bình ắc quy (70) gắn trong xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm cặp khung chính phải và trái (2a) kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3) nằm đằng sau ống đầu (9) và bên trên các khung chính (2a), trong đó ít nhất bình ắc quy (B) được chứa, vỏ bình ắc quy (70) được bố trí giữa ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3), và thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe. Phần sau của vỏ bình ắc quy (70) được chứa trong phần hộc (3b) tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu (3) trong phần giữa theo hướng chiều rộng xe. Vỏ bình ắc quy (70) bao gồm phần vỏ (72) để chứa bình ắc quy (B), và phần nắp (71) để che miệng trên của phần vỏ (72), và phần vỏ (72) và phần nắp (71) được tạo kết cấu để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới vỏ bình ắc quy dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên, và cụ thể là đề cập tới vỏ bình ắc quy dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên với bình ắc quy được đỡ giữa cặp khung thân xe phải và trái.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Hiện nay, đã biết tới vỏ bình ắc quy mà được tạo kết cấu để đỡ bình ắc quy lắp trên xe dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên với khung thân xe hoặc chi tiết tương tự.

Tài liệu sáng chế 1 bộc lộ kết cấu có trong xe máy bao gồm cặp ống khung phải và trái kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu, vỏ bình ắc quy được gắn để bước qua các ống khung có góc phải và trái theo hướng chiều rộng xe từ phần dưới của thân xe, và bình ắc quy được chứa từ bên trên trong phần hốc tạo trong vỏ bình ắc quy, khiến cho bình ắc quy được đỡ giữa các ống khung phải và trái.

TÀI LIỆU SÁNG CHẾ

TÀI LIỆU SÁNG CHẾ 1: Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế Nhật Bản số 2000-38177

Xe máy mô tả trong Tài liệu sáng chế 1 có kết cấu mà thùng chứa nhiên liệu được bố trí bên dưới yên xe trên đó người lái ngồi. Do đó, các cạnh trên của cặp ống khung phải và trái chỉ được che bằng nắp che, và thùng chứa dầu cũng được bố trí đằng sau bình ắc quy.

Tuy nhiên, trong xe máy thông thường có thùng chứa nhiên liệu bố trí giữa tay lái và yên xe, các chi tiết điện tử như ECU và cuộn dây đánh lửa có thể được bố trí giữa các ống khung phải và trái. Kết quả là, khi bình ắc quy được bố trí, sẽ gặp vấn đề là, liên quan tới mức tự do trong việc bố trí, sự bố trí mà vỏ bình ắc quy được bố trí giữa các ống khung phải và trái ít có khả năng được thực hiện.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là đề xuất vỏ bình ắc quy dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên được tạo kết cấu để sử dụng một cách hiệu quả khoảng trống giữa các khung thân xe phải và trái.

Sáng chế có dấu hiệu thứ nhất trong vỏ bình ắc quy (70) dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên gắn trong xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm cặp khung chính phải và trái (2a) kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3) nằm đằng sau ống đầu (9) và bên trên các khung chính (2a), trong đó ít nhất bình ắc quy (B) được chứa, trong đó vỏ bình ắc quy (70) được định vị giữa ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3), thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe, và phần sau của vỏ bình ắc quy (70) được chứa trong phần hốc (3b) tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu (3) trong phần giữa theo hướng chiều rộng xe.

Sáng chế có dấu hiệu thứ hai trong đó vỏ bình ắc quy (70) có phần vỏ (72) để chứa bình ắc quy (B), và phần nắp (71) để che miệng trên của phần vỏ (72), và phần vỏ (72) và phần nắp (71) xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe.

Sáng chế có dấu hiệu thứ ba trong đó xe kiểu ngồi để chân hai bên (1)

được tạo có nắp thùng chứa (4) để che từ bên trên toàn bộ thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70), nắp bảo vệ (4a) tạo có lỗ thông (4b) để làm lộ nắp đáy thùng chứa nhiên liệu (3a) của thùng chứa nhiên liệu (3) lên phía trên thân xe được bố trí theo cách tháo ra được với nắp thùng chứa (4), và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí bên dưới nắp bảo vệ (4a).

Sáng chế có dấu hiệu thứ tư trong đó các khung chính (2a) được tạo có dạng kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) trong khi mở rộng hướng ra ngoài theo hướng chiều rộng xe, và sau đó kéo dài về phía sau trong khi khoảng cách ở bên được thu hẹp, và vỏ bình ắc quy (70) được tạo có dạng gần như hình thang trên hình chiếu bằng của thân xe để được chứa trong phạm vi từ phần sau của ống đầu (9) tới phần có khoảng cách ở bên của các khung chính (2a) được tối đa.

Theo dấu hiệu thứ nhất của sáng chế, vỏ bình ắc quy (70) được định vị giữa ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3), và thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe, và phần sau của vỏ bình ắc quy (70) được chứa trong phần hốc (3b) tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu (3) trong phần giữa theo hướng chiều rộng xe. Do đó, vỏ bình ắc quy có thể được bố trí giữa ống đầu và thùng chứa nhiên liệu trong khi ngăn ngừa sự giảm dung tích của thùng chứa nhiên liệu tới mức tối thiểu. Theo đó, vỏ bình ắc quy có thể được bố trí gần hơn với phía trước thân xe mà không kéo dài khoảng cách từ ống đầu tới đầu sau của thùng chứa nhiên liệu, và hệ số tải của bánh xe trước có thể được tăng. Ngoài ra, nhờ nghĩ ra hình dạng của thùng chứa nhiên liệu, kích thước theo chiều dọc có thể được rút ngắn trong khi đảm bảo dung tích của thùng chứa nhiên liệu, và ngoài ra bên phải và bên trái của vỏ bình ắc quy theo hướng chiều rộng xe có thể được bảo vệ bởi thùng chứa nhiên liệu.

Theo dấu hiệu thứ hai của sáng chế, vỏ bình ắc quy (70) có phần vỏ (72) để chứa bình ắc quy (B), và phần nắp (71) để che miệng trên của phần vỏ (72), và phần vỏ (72) và phần nắp (71) xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe. Do đó, miệng trên của phần vỏ được che bằng phần nắp để xếp chồng một phần với nhau, bình ắc quy này có thể được bảo vệ khỏi nước và yếu tố tương tự. Ngoài ra, có thể đạt được sự tiếp cận tới bình ắc quy bằng cách tháo nắp này khỏi phần trên của vỏ bình ắc quy, và khả năng bảo dưỡng có thể được cải thiện.

Theo dấu hiệu thứ ba của sáng chế, xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) được tạo có nắp thùng chứa (4) để che từ bên trên toàn bộ của thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70), nắp bảo vệ (4a) tạo có lỗ thông (4b) để làm lộ nắp đáy thùng chứa nhiên liệu (3a) của thùng chứa nhiên liệu (3) về phía trên của thân xe được bố trí theo cách tháo ra được với nắp thùng chứa (4), và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí bên dưới nắp bảo vệ (4a). Do đó, có thể đạt được sự tiếp cận tới vỏ bình ắc quy bằng cách tháo nắp bảo vệ nằm phía trước nắp thùng chứa, và khả năng bảo dưỡng bình ắc quy hoặc chi tiết tương tự chứa trong vỏ bình ắc quy có thể được cải thiện.

Theo dấu hiệu thứ tư của sáng chế, các khung chính (2a) được tạo có dạng kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) trong khi mở rộng hướng ra ngoài theo hướng chiều rộng xe, và sau đó kéo dài về phía sau trong khi khoảng cách ở bên được thu hẹp, và vỏ bình ắc quy (70) được tạo có dạng gần như hình thang trên hình chiếu bằng của thân xe để được chứa trong phạm vi từ phần sau của ống đầu (9) tới phần có khoảng cách ở bên của các khung chính (2a) được tối đa. Do đó, hình dạng của vỏ bình ắc quy có thể được tối ưu, dung tích lớn có thể được đảm bảo trong khi ngăn ngừa sự tăng kích thước theo hướng chiều dọc của thân xe. Ngoài ra, vị trí của trọng tâm của thân xe có thể được thiết lập gần

hơn với phía trước trong khi ngăn ngừa khoảng trống chết đằng sau ống đầu tới mức nhỏ nhất.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu cạnh nhìn từ bên trái của xe máy sử dụng vỏ bình ắc quy dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên theo phương án thực hiện sáng chế.

Fig.2 là hình vẽ phối cảnh của xe máy với các bộ phận cấu thành bên ngoài được tháo ra.

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh phóng to thể hiện kết cấu của vỏ bình ắc quy theo phương án thực hiện sáng chế.

Fig.4 là hình chiếu bằng của xe máy.

Fig.5 là hình chiếu bằng của xe máy với nắp thùng chứa được tháo ra.

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt theo đường VI-VI trên Fig.4.

Fig.7 là hình vẽ phóng to riêng phần của Fig.6.

Fig.8 là hình vẽ mặt cắt theo đường VIII-VIII trên Fig.7.

Fig.9 là hình vẽ mặt cắt theo đường IX-IX trên Fig.6.

Mô tả chi tiết các phương án thực hiện sáng chế

Một phương án thực hiện được ưu tiên của sáng chế sẽ được mô tả bên dưới dựa vào các hình vẽ. Fig.1 là hình chiếu cạnh nhìn từ bên trái của xe máy 1 sử dụng vỏ bình ắc quy 70 dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên theo một phương án thực hiện sáng chế. Fig.2 là hình vẽ phối cảnh của xe máy 1 với các bộ phận cấu thành bên ngoài được tháo ra.

Khung thân xe 2 của xe máy 1 như xe kiểu ngồi để chân hai bên có cặp khung chính trên phải và trái 2a kéo dài về phía sau và đi xuống từ vị trí gần hơn

với phần trên của ống đầu 9, và cặp khung chính dưới phải và trái 2b kéo dài về phía sau và đi xuống từ vị trí gần hơn với phần dưới của ống đầu 9. Các đầu sau của các khung chính trên 2a và các khung chính dưới 2b làm bằng các ống thép lần lượt được nối với ống nối 30 kéo dài theo hướng chiều rộng xe.

Các tấm xoay 18 như cặp tấm phải và trái làm bằng các chi tiết dạng tấm bằng thép được cố định với mặt trong theo hướng chiều rộng xe của mỗi nối giữa các khung chính trên và dưới 2a, 2b và ống nối 30. Các tấm xoay 18 đỡ chốt xoay 16 kéo dài theo hướng chiều rộng xe ở vị trí bên dưới ống nối 30, và đầu trước của đòn lắc 21 đỡ theo cách quay được bánh xe sau WR được lắp ngỗng trực với chốt xoay 16. Đầu trên của cụm giảm chấn sau 31 để treo đòn lắc 21 tương đối với một bên của thân xe được lắp ngỗng trực với vị trí gần hơn với các phần trên của các tấm xoay 18. Các giá đỡ bậc 33 để giữ các bậc để chân cho người lái được gắn vào vị trí hướng ra ngoài theo hướng chiều rộng xe của chốt xoay 16. Chân chống bên 17 được gắn bên dưới giá đỡ bậc 33 ở bên trái theo hướng chiều rộng xe.

Ống đầu 9 đỡ theo cách lái được cặp càng trước phải và trái 11 đỡ theo cách quay được bánh xe trước WF. Cặp gương chiếu hậu phải và trái 7 được gắn với tay lái 6 cố định với các phần trên của các càng trước 11, và đồng hồ đo 8 và đèn đầu xe 10 được đỡ ở phía trước các càng trước 11.

Động cơ E được đỡ bởi các khung chính dưới 2b và các tấm xoay 18, và lực dẫn động quay của động cơ E được truyền qua xích dẫn động 20 tới đĩa xích bị động 22 quay liên khối với bánh xe sau WR. Ống xả 15 của động cơ E được nối với bộ giảm âm 23 ở bên phải theo hướng chiều rộng xe qua buồng giãn nở 19 bố trí đằng sau và bên dưới chốt xoay 16. Bộ tản nhiệt 13 tản nhiệt bằng nước lạnh cho động cơ E được bố trí ở vị trí bên trên và ở phía trước động cơ E và bên dưới ống đầu 9.

Phần chứa nước lạnh 50 dùng cho bộ tản nhiệt 13 được bố trí ở vị trí giữa các tấm xoay phải và trái 18 và giữa ống nối 30 và chốt xoay 16 theo hướng thẳng đứng của thân xe.

Thùng chứa nhiên liệu bằng kim loại 3 che bằng nắp thùng chứa 4 làm bằng nhựa tổng hợp hoặc vật liệu tương tự được bố trí ở vị trí đằng sau ống đầu 9 và bên trên các khung chính trên 2a. Vỏ bình ắc quy bằng nhựa tổng hợp 70 chứa bình ắc quy lắp trên xe hoặc bộ phận tương tự được bố trí ở vị trí giữa ống đầu 9 và thùng chứa nhiên liệu 3 và che bằng nắp thùng chứa 4 từ bên trên.

Cặp nắp che bên phải và trái 28 được bố trí bên dưới yên xe 27 nằm liền kề với phần sau của thùng chứa nhiên liệu 3, và cặp giá đỡ bậc sau phải và trái 24 kéo dài từ các vị trí các bề mặt dưới đằng sau của các nắp che bên 28. Đèn sau 26 như cơ cấu đèn sau được bố trí ở đầu sau của nắp che sau 29 bố trí ở phần sau của yên 27, và chấn bùm sau 25 kéo dài từ bề mặt dưới của nắp che sau 29 về phía sau.

Yên xe 27, đèn sau 26, và chi tiết tương tự được đỡ bởi cặp khung sau trên phải và trái 32a nối với các khung chính trên 2a và cặp khung sau dưới phải và trái 32b nối với ống nối 30. Các giá đỡ bậc sau 24 được cố định với các bề mặt dưới của các khung sau dưới 32b.

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh phóng to thể hiện kết cấu của vỏ bình ắc quy 70 theo phương án thực hiện nêu trên. Các khung chính trên 2a và các khung chính dưới 2b được tạo có dạng kéo dài về phía sau và đi xuống trong khi mở rộng hướng ra ngoài theo hướng chiều rộng xe từ ống đầu 9, và sau đó kéo dài về phía sau với khoảng cách ở bên được thu hẹp. Vỏ bình ắc quy 70 được tạo có dạng gần như hình thang trên hình chiếu bằng của thân xe để được chứa trong phạm vi từ phần sau của ống đầu 9 tới phần có khoảng cách ở bên của các khung chính trên và dưới 2a, 2b được tối đa. Vỏ bình ắc quy 70 làm bằng nhựa tổng hợp

hoặc vật liệu tương tự có phần vỏ dưới 72 chứa bình ắc quy lắp trên xe hoặc bộ phận tương tự, và phần nắp 71 che phần trên của phần vỏ 72.

Hình dạng ngoài của phần nắp 71 được tạo hơi lớn hơn miệng của phần vỏ 72, và được tạo kết cấu để duy trì sự gài lẫn nhau bằng các vấu gài 72a, 72b hoặc chi tiết tương tự tạo ở một bên của phần vỏ 72 bằng cách phủ để xếp chồng theo hướng thẳng đứng và ngoài ra để tháo phần nắp 71 bằng cách nắm và nâng phần nắp ngón tay 71b. Phần lồi 71a lồi lên để che các chi tiết điện tử được tạo ở bên trái của phần nắp 71 theo hướng chiều rộng xe.

Phần đỡ bên phải 42 và phần đỡ bên trái 32 để đỡ vỏ bình ắc quy 70 lần lượt được cố định với các khung chính trên phải và trái 2a, và các phần đỡ tương ứng 42, 43 được tạo kết cấu để đỡ thanh chống bên phải 72e và thanh chống bên trái 72c tạo liền khối với phần vỏ 72. Ngoài ra, thanh chống sau 72d để đỡ máy phụ được bố trí liền khối với mặt sau của phần vỏ 72.

Nắp bộ tản nhiệt 41 và nắp cấp nước 48 của phần chứa nước 50 được bố trí ở bên phải vỏ bình ắc quy 70 theo hướng chiều rộng xe. Ống nhiên liệu 47 nối với bơm nhiên liệu và ống nước lạnh 46 của bộ tản nhiệt 13 được bố trí ở lân cận đầu xilanh 60 của động cơ E, và kẹp nối 44 và ống nhiên liệu 45 nối với thiết bị phun nhiên liệu được bố trí bên ngoài khung chính phía trên bên trái 2a.

Fig.4 là hình chiếu bằng của xe máy 1. Fig.5 là hình chiếu bằng của xe máy 1 với nắp thùng chứa 4 được tháo ra. Các giá đỡ bậc phải và trái 33 (xem Fig.1) bố trí đằng sau hộp trục khuỷu 34 của động cơ E được tạo có các thanh để chân 38 để cho phép người lái đặt chân của họ. Bàn đạp phanh sau 39 được bố trí ở lân cận thanh để chân bên phải 38, và bàn đạp sang số 40 được bố trí ở lân cận thanh để chân bên trái 38. Các thanh để chân mở được và đóng được 24a được gắn vào các giá đỡ bậc sau 24 (xem Fig.1) cố định với các khung sau dưới 32b.

Như đã được mô tả trên đây, các mặt trên của thùng chứa nhiên liệu 3 và vỏ bình ắc quy 70 được che bằng nắp thùng chứa 4 dưới dạng chi tiết bên ngoài. Nắp bảo vệ tháo ra được 4a (phần chấm chấm) được bố trí ở vị trí gần hơn với phía trước thân xe của nắp thùng chứa 4 và ở phần giữa theo hướng chiều rộng xe. Lỗ thông 4b để làm lộ nắp đáy thùng chứa nhiên liệu 3a của thùng chứa nhiên liệu 3 lên phía trên được tạo trong nắp bảo vệ 4a. Do vỏ bình ắc quy 70 nằm bên dưới nắp bảo vệ 4a, nên có thể dễ dàng tiếp cận vỏ bình ắc quy 70 bằng cách tháo nắp bảo vệ 4a.

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt theo đường VI-VI trên Fig.4. Fig.7 là hình vẽ phóng to riêng phần của Fig.6, và Fig.8 là hình vẽ mặt cắt theo đường VIII-VIII trên Fig.7.

Ống đầu 9 đỡ theo cách quay được ống lái 9a như trục xoay của các càng trước 11. Bộ tản nhiệt 13 được bố trí ở phía trước đầu xanh 60 của động cơ E. Bộ gom nhiệt 63 như linh kiện điện được bố trí ở vị trí bên trên bộ tản nhiệt 13 và ở phía trước vỏ bình ắc quy 70.

Sự bố trí mà hộp lọc không khí 61 được bố trí ở vị trí bên dưới thùng chứa nhiên liệu 3 và yên xe 27 và bên trên cụm giảm chấn sau 31 được áp dụng với xe máy 1 theo phương án thực hiện sáng chế. Do đó, không khí bên ngoài đi qua bộ lọc không khí 62 có thể được hút thẳng hơn tương đối với ống nạp 65 tạo có thiết bị phun nhiên liệu 64.

Cụm giảm chấn sau 31 có phần đỡ trên 31a lắp ngõng trực với các đầu trên của các tấm xoay 18, và phần đỡ dưới 31b lắp ngõng trực với phần trên của đòn lắc 21. Do đó, cụm giảm chấn sau 31 được bố trí để được nghiêng về phía sau và đi xuống trong khi trở nên gần như song song với các khung chính trên 2a. Hộp lọc không khí 61 được tạo có dạng kéo dài theo hướng chiều dọc của thân xe để điền đầy khoảng trống giữa phần đáy của thùng chứa nhiên liệu 3 và cụm

giảm chân sau 31, và khoảng trống này được sử dụng một cách hiệu quả. Phần chứa nước lạnh 50 được bố trí giữa các tấm xoay phải và trái 18 và bên dưới ống nối 30.

Bơm nhiên liệu 66 để cấp cường bức nhiên liệu vào thiết bị phun nhiên liệu 64 được bố trí trên đáy gần hơn với phía trước của thùng chứa nhiên liệu 3. Tấm đáy của thùng chứa nhiên liệu 3 để đỡ bơm nhiên liệu 66 được bố trí dựng đứng theo hướng gần như vuông góc với vỏ bình ắc quy 70, và cấu thành phần hốc 3b nằm liền kề với bề mặt sau của vỏ bình ắc quy 70.

Như được thể hiện trên Fig.8, vỏ bình ắc quy 70 tạo có dạng gần như hình thang trên hình chiếu bằng của thân xe được bố trí để được chứa trong phần hốc 3b. Do đó, vỏ bình ắc quy 70 có thể được bố trí giữa ống đầu 9 và thùng chứa nhiên liệu 3 trong khi ngăn ngừa sự giảm dung tích của thùng chứa nhiên liệu tới mức nhỏ nhất. Và, vỏ bình ắc quy 70 có thể được bố trí gần hơn với phía trước thân xe mà không kéo dài khoảng cách từ ống đầu 9 tới đầu sau của thùng chứa nhiên liệu 3, và hệ số tải của bánh xe trước có thể được tăng. Ngoài ra, bên phải và bên trái của vỏ bình ắc quy 70 có thể được bảo vệ thêm nữa bởi các phần nhô ra phía trước 3L, 3R tạo bên ngoài phần hốc 3b theo hướng chiều rộng xe.

Fig.9 là hình vẽ mặt cắt theo đường IX-IX trên Fig.6. Cùng với bình ắc quy B, các chi tiết điện tử S1, S2 được chứa trong phần vỏ 72 của vỏ bình ắc quy 70. Bình ắc quy B được bố trí bên trên đầu xilanh 60 và trong phần giữa theo hướng chiều rộng xe, và có thể đạt được sự tập trung khối lượng. Phần hốc cong theo hình dạng của các khung chính trên 2a được tạo trong phần đáy của đầu bên phải của phần vỏ 72 theo hướng chiều rộng xe. Do đó, phần vỏ 72 có thể được chứa ở vị trí định trước mà không làm tăng số lượng thanh chống trong khi đảm bảo dung tích của phần vỏ 72.

Với kết cấu mô tả trên đây, theo vỏ bình ắc quy 70 của phương án thực

hiện sáng chế, do vỏ bình ắc quy 70 được định vị giữa ống đầu 9 và thùng chứa nhiên liệu 3, và thùng chứa nhiên liệu 3 và vỏ bình ắc quy 70 được bố trí để xếp chồng với nhau nhờ được chứa trong phần hốc 3b tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu 3 trong phần giữa theo hướng chiều rộng xe, vỏ bình ắc quy 70 có thể được bố trí giữa ống đầu 9 và thùng chứa nhiên liệu 3 trong khi ngăn ngừa sự giảm dung tích của thùng chứa nhiên liệu ở mức nhỏ nhất. Do đó, vỏ bình ắc quy 70 có thể được bố trí gần hơn với phía trước thân xe mà không kéo dài khoảng cách từ ống đầu 9 tới đầu sau của thùng chứa nhiên liệu 3, và hệ số tải của bánh xe trước có thể được tăng.

Phương án thực hiện của xe máy, các hình dạng của động cơ và khung thân xe, vật liệu làm vỏ bình ắc quy, các hình dạng của phần vỏ và phần nắp, loại đối tượng được chứa trong vỏ bình ắc quy, và tương tự không bị giới hạn ở phương án thực hiện mô tả trên đây, và nhiều biến thể khác có thể được thực hiện. Vỏ bình ắc quy dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên theo sáng chế không bị giới hạn ở xe máy, và có thể được áp dụng với các loại xe khác như các xe ba/bốn bánh ngồi để chân hai bên.

Yêu cầu bảo hộ

1. Vỏ bình ắc quy (70) dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên gắn trong xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm cặp khung chính phải và trái (2a) kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3) nằm bên dưới ống đầu (9) và bên trên các khung chính (2a), trong đó ít nhất bình ắc quy (B) được chứa,

trong đó vỏ bình ắc quy (70) được định vị giữa ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3);

thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe;

phần sau của vỏ bình ắc quy (70) được chứa trong phần hốc (3b) tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu (3) trong phần giữa theo hướng chiều rộng,

vỏ bình ắc quy (70) có phần vỏ (72) để chứa bình ắc quy (B), và phần nắp (71) để che miệng trên của phần vỏ (72); và

phần vỏ (72) và phần nắp (71) xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe.

2. Vỏ bình ắc quy (70) dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên gắn trong xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm cặp khung chính phải và trái (2a) kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3) nằm bên dưới ống đầu (9) và bên trên các khung chính (2a), trong đó ít nhất bình ắc quy (B) được chứa,

trong đó vỏ bình ắc quy (70) được định vị giữa ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3);

thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe;

phần sau của vỏ bình ắc quy (70) được chứa trong phần hốc (3b) tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu (3) trong phần giữa theo hướng chiều rộng,

xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) được tạo có nắp thùng chứa (4) để che từ bên trên toàn bộ của thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70);

nắp bảo vệ (4a) tạo có lỗ thông (4b) để làm lộ nắp đậy thùng chứa nhiên liệu (3a) của thùng chứa nhiên liệu (3) lên phía trên của thân xe được bố trí theo cách tháo ra được với nắp thùng chứa (4); và

vỏ bình ắc quy (70) được bố trí bên dưới nắp bảo vệ (4a).

3. Vỏ bình ắc quy (70) dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên gắn trong xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm cặp khung chính phải và trái (2a) kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3) nằm bên dưới ống đầu (9) và bên trên các khung chính (2a), trong đó ít nhất bình ắc quy (B) được chứa,

trong đó vỏ bình ắc quy (70) được định vị giữa ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3);

thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe;

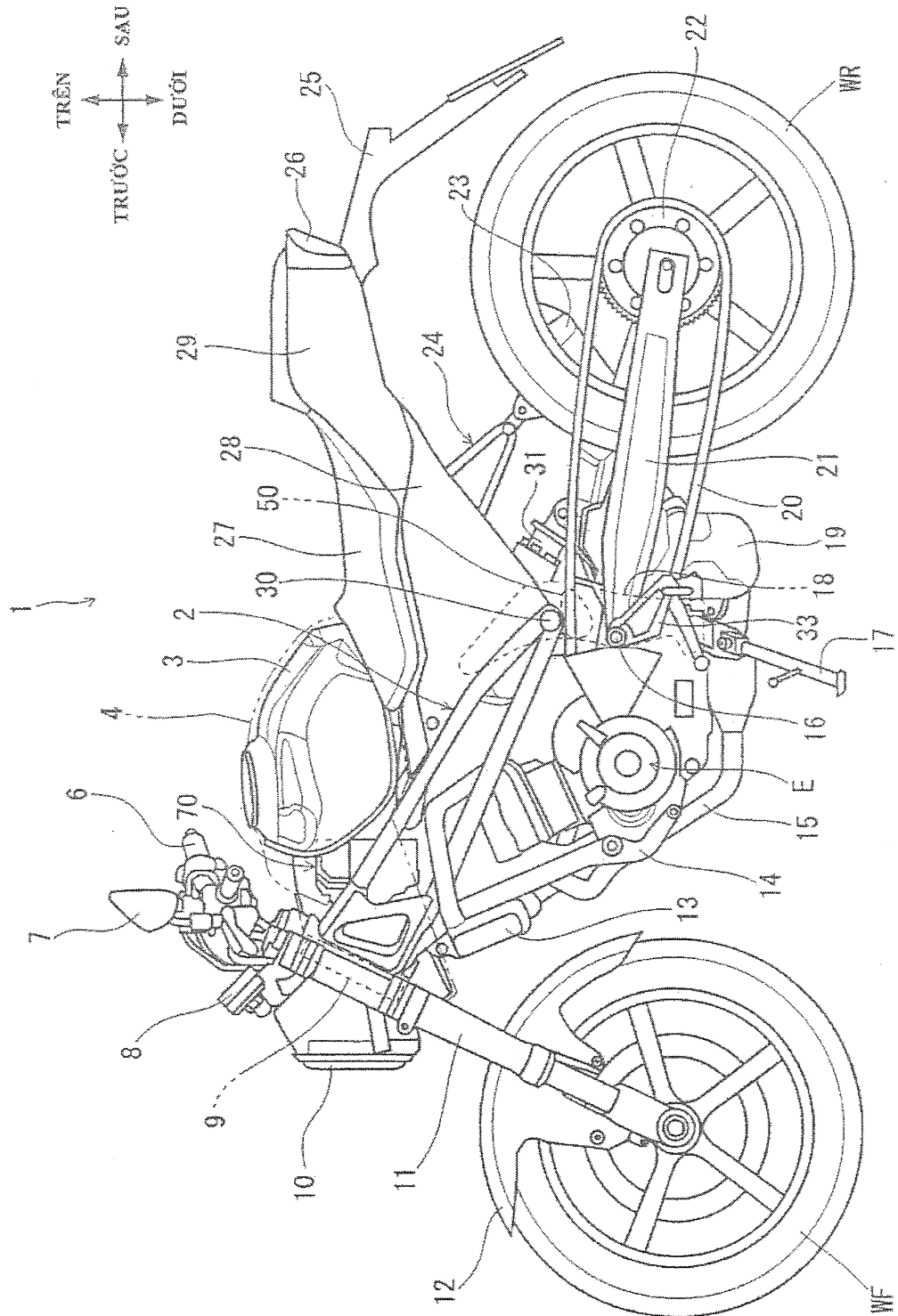
phần sau của vỏ bình ắc quy (70) được chứa trong phần hốc (3b) tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu (3) trong phần giữa theo hướng chiều rộng;

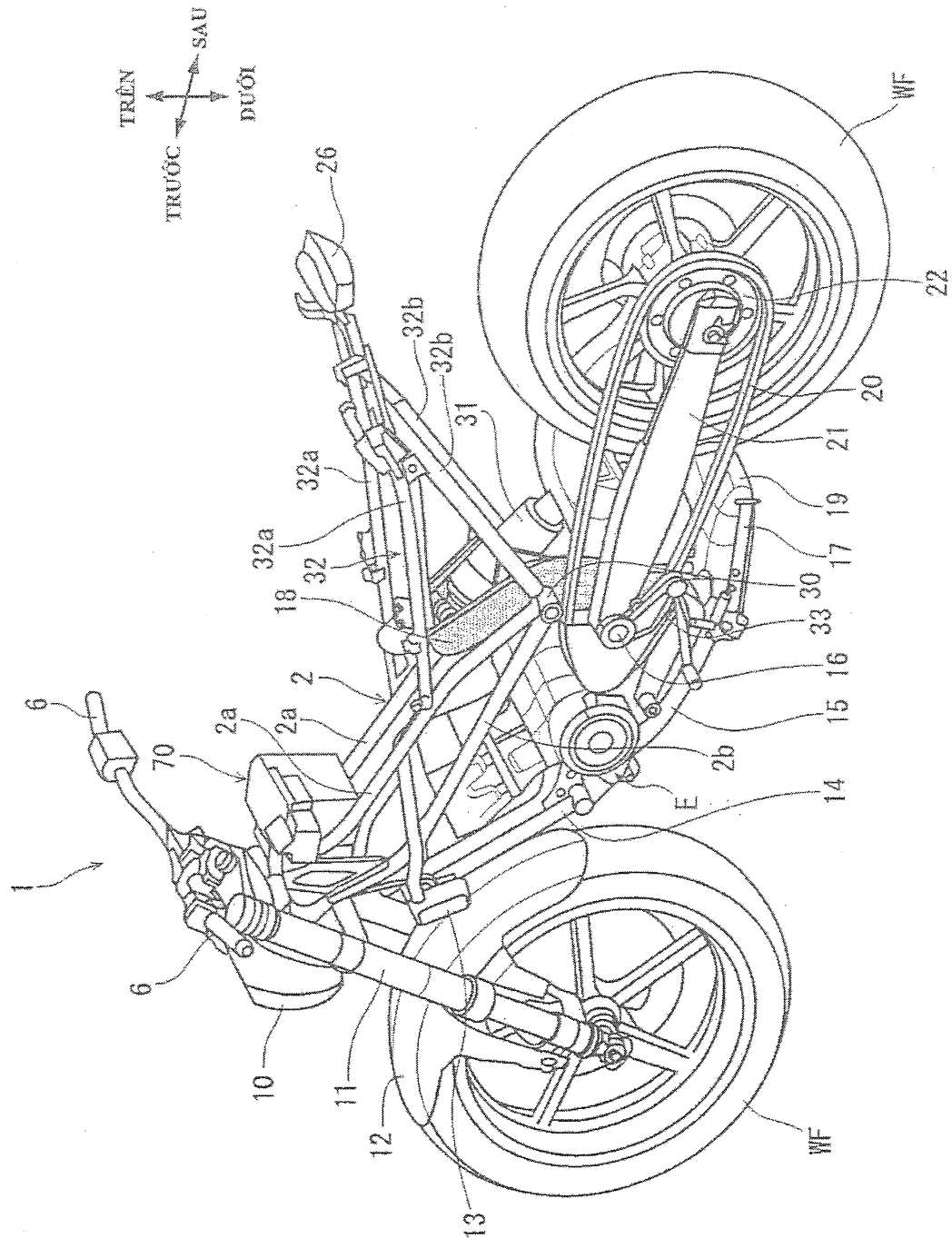
các khung chính (2a) được tạo có dạng kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) trong khi mở rộng hướng ra ngoài theo hướng chiều rộng xe, và

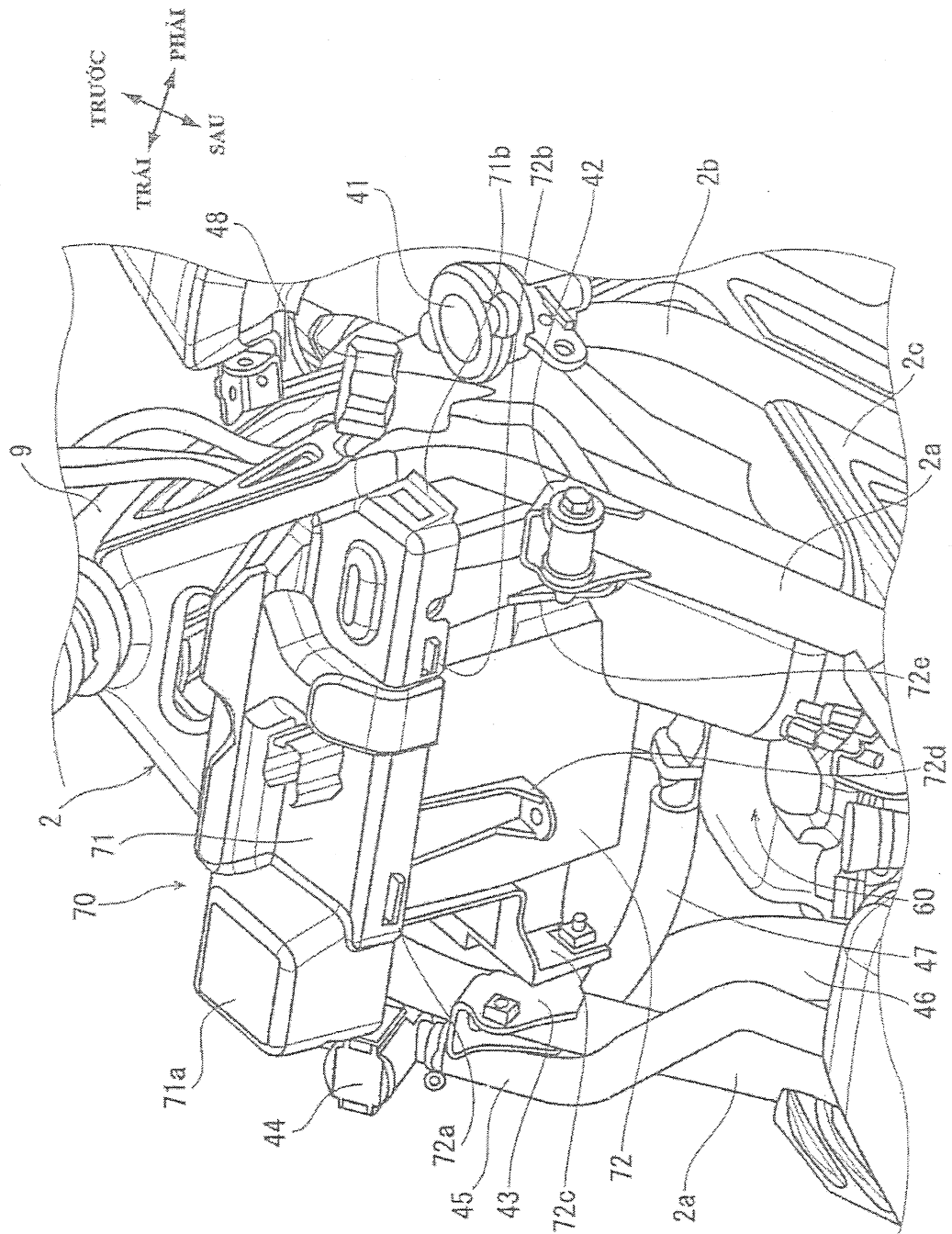
sau đó kéo dài về phía sau trong khi khoảng cách ở bên được thu hẹp; và

vỏ bình ắc quy (70) được tạo có dạng gần như hình thang trên hình chiếu bằng của thân xe để được chứa trong phạm vi từ phần sau của ống đầu (9) tới phần có khoảng cách ở bên của các khung chính (2a) được tối đa.

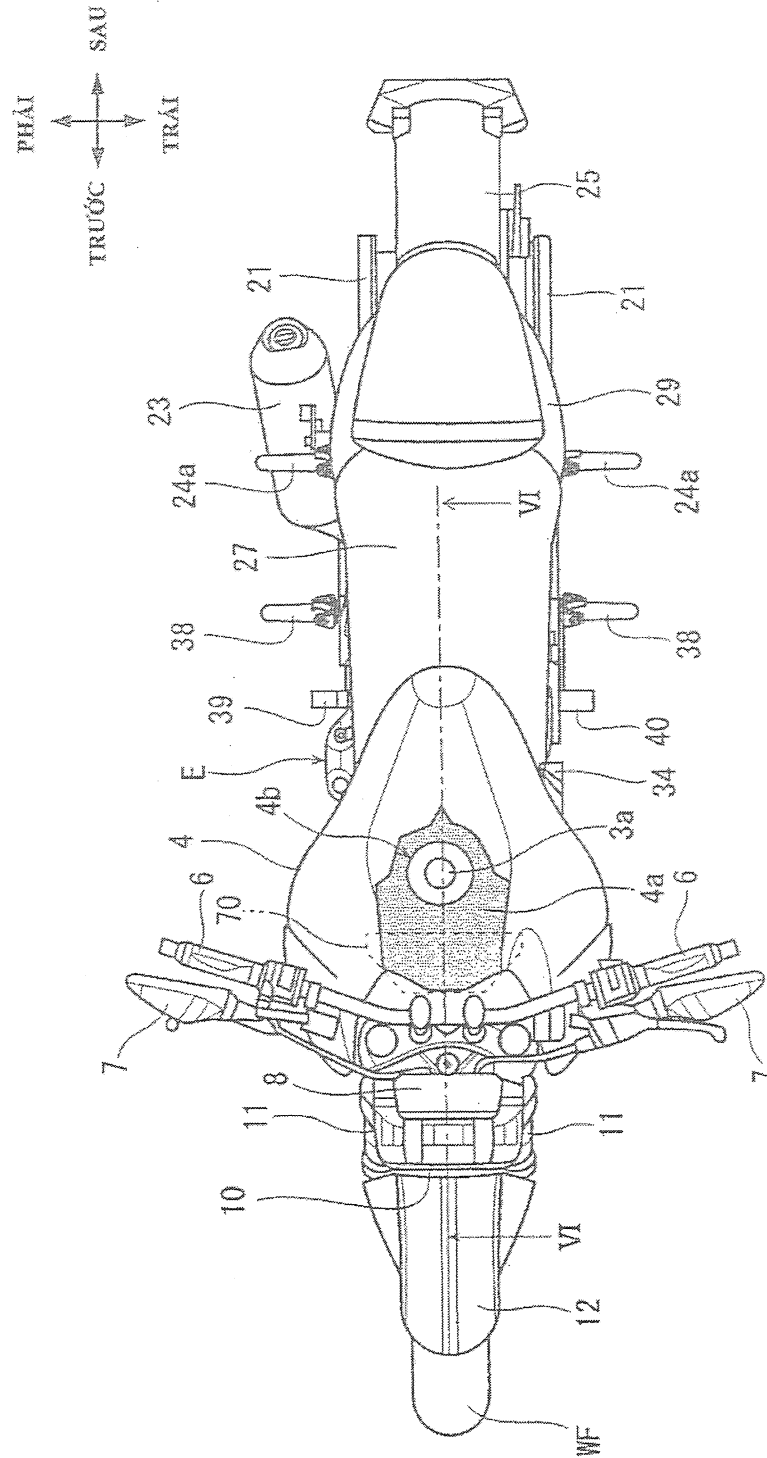
1/9
Fig. 1



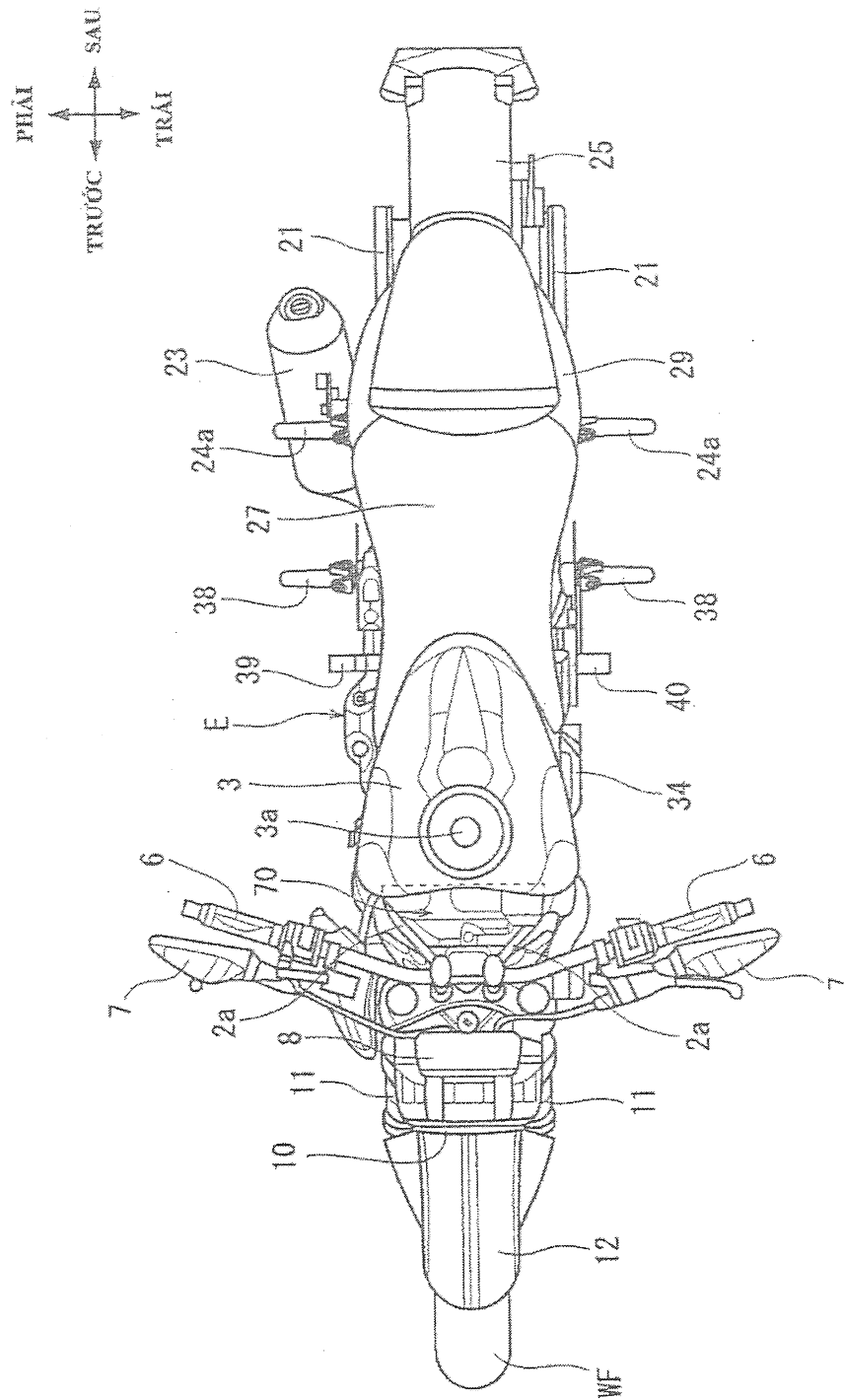
2/9
Fig.2

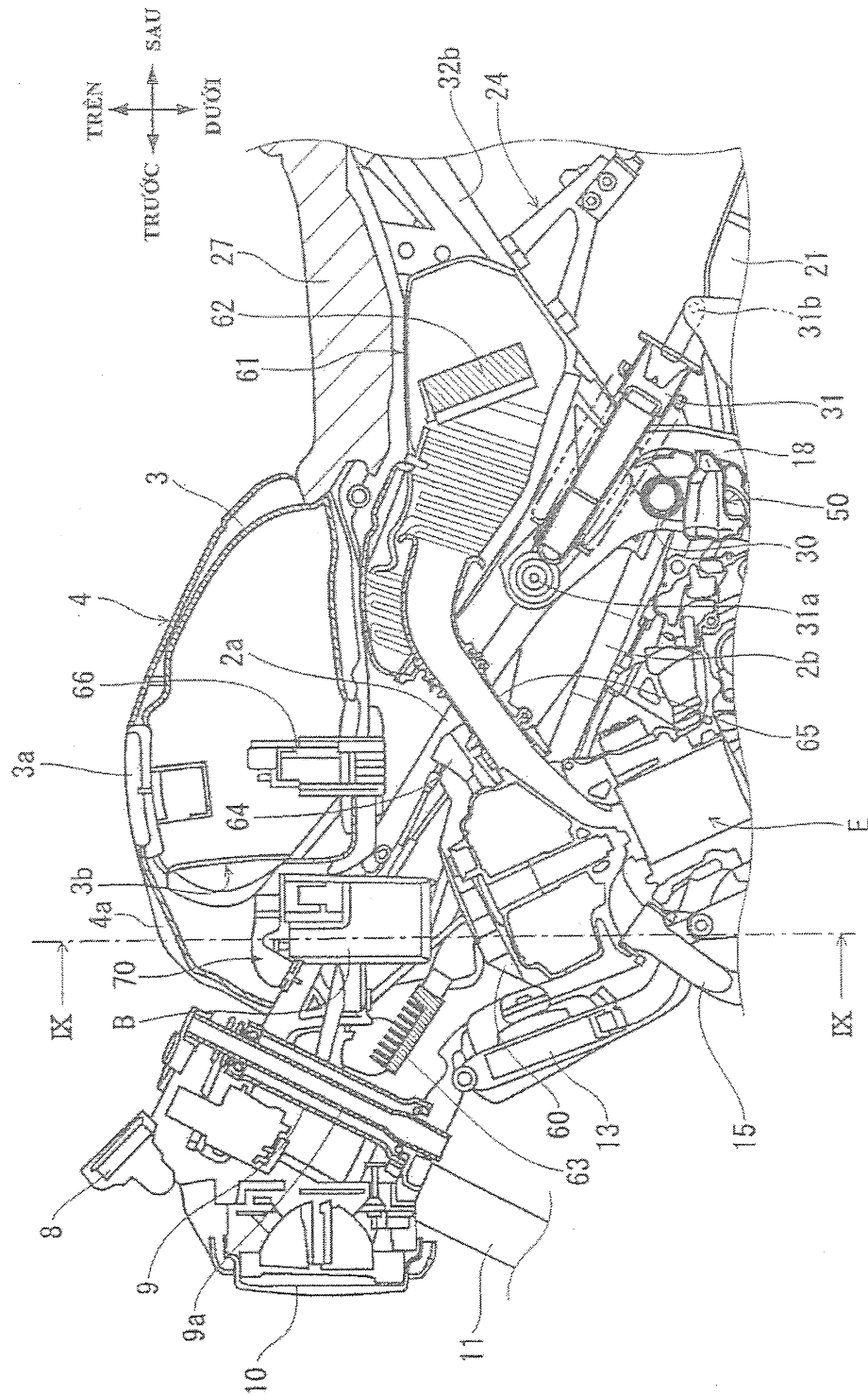
3/9
Fig.3

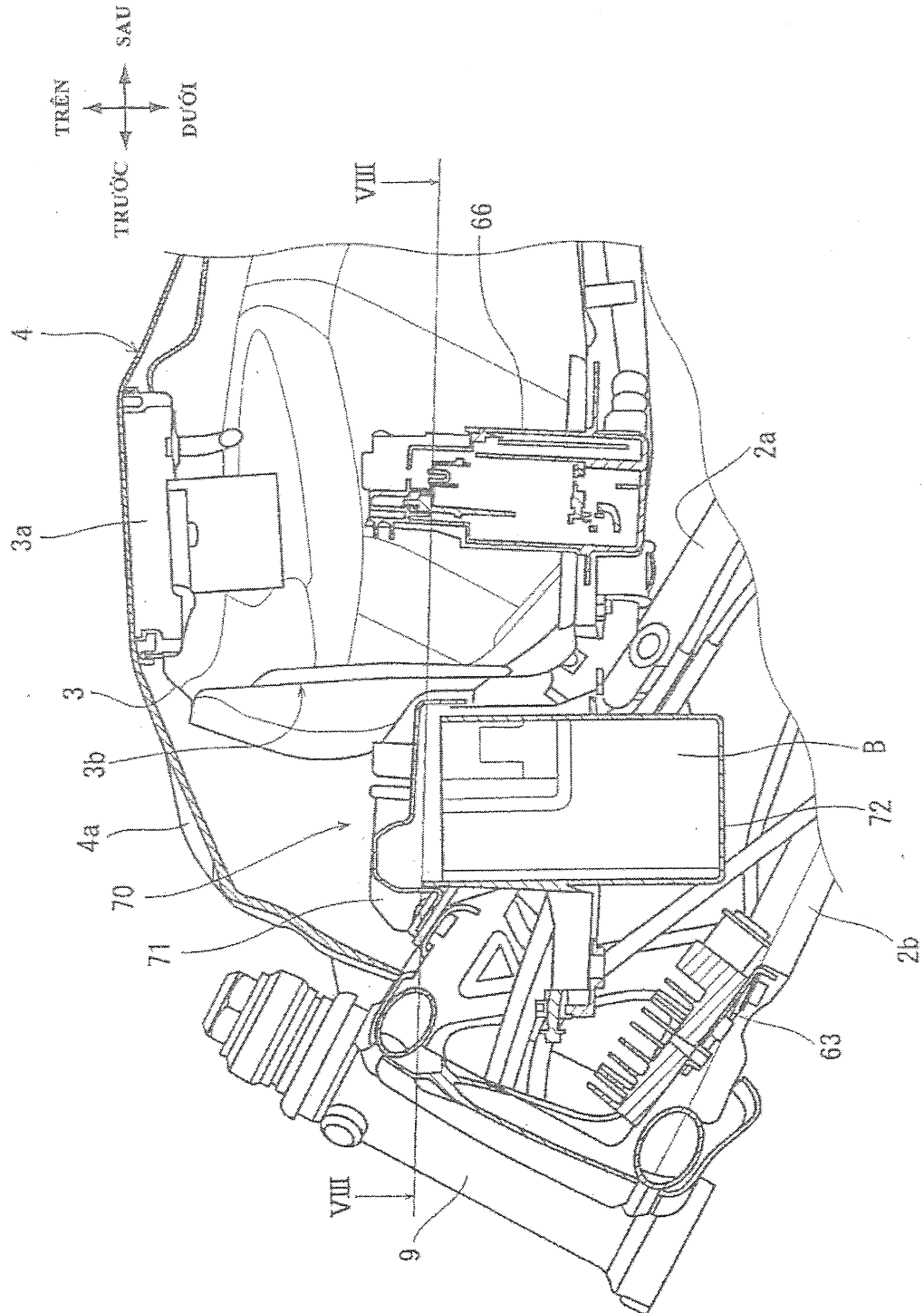
4/9
Fig.4

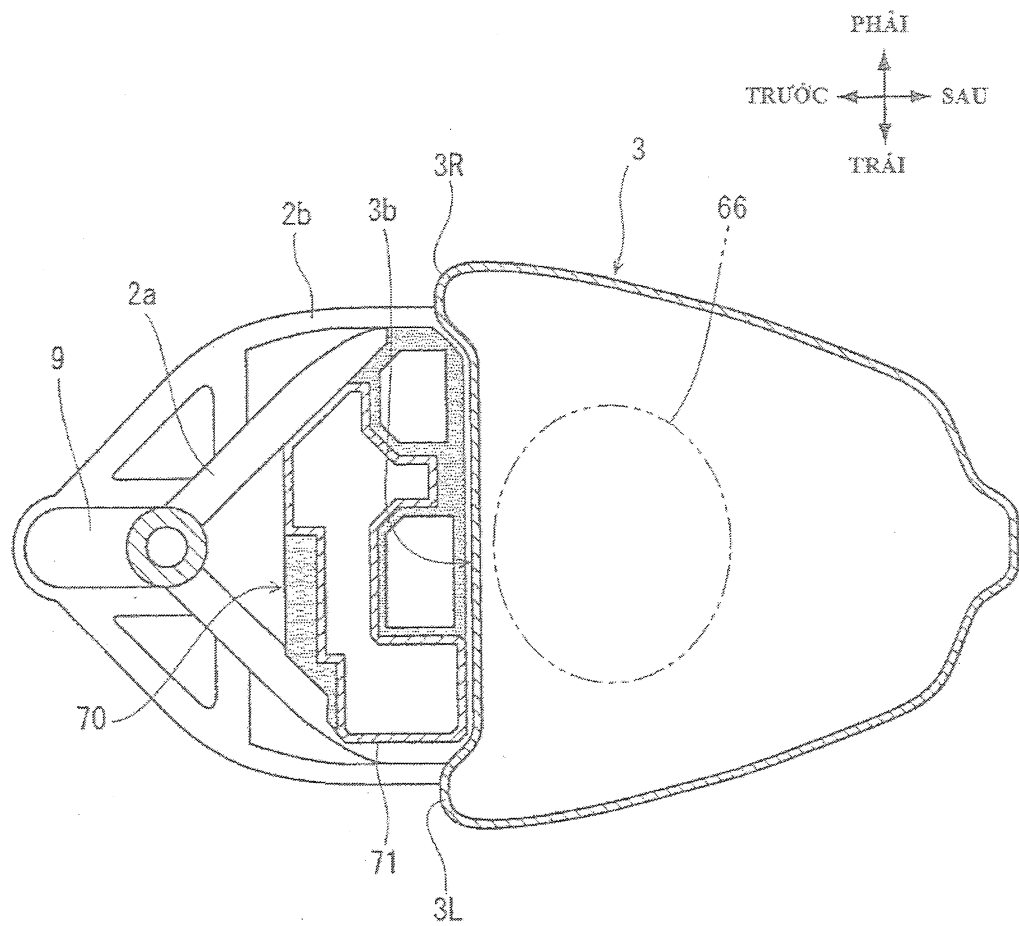


5/9
Fig.5



6/9
Fig.6

7/9
Fig.7

8/9
Fig.8

9/9
Fig.9

